

## KẾ HOẠCH

### Tổ chức đại hội Công đoàn các cấp tiến tới Đại hội Công đoàn tỉnh Trà Vinh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2023 - 2028

Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam khóa XII, Kế hoạch số 179/KH-TLĐ ngày 03/3/2022 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) Việt Nam “*Tổ chức đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, nhiệm kỳ 2023 - 2028*”; Công văn số 338-CV/TU ngày 11/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Trà Vinh “*Về việc lãnh đạo đại hội công đoàn các cấp nhiệm kỳ 2023 - 2028*”. Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh Trà Vinh ban hành kế hoạch tổ chức đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội Công đoàn tỉnh Trà Vinh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2023 - 2028 như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đại hội công đoàn các cấp là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, dân chủ, là ngày hội của cán bộ, đoàn viên công đoàn và của tổ chức công đoàn, theo phương châm: “*Đổi mới - Dân chủ - Đoàn kết - Phát triển*”.

2. Đại hội công đoàn các cấp có nhiệm vụ tổng kết, đánh giá việc thực hiện nghị quyết đại hội công đoàn nhiệm kỳ qua, xây dựng phương hướng hoạt động của nhiệm kỳ mới. Quán triệt, cụ thể hoá Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28/01/2008 của Ban Chấp hành Trung ương “*về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*”; Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị “*về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới*”, Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 17/01/2022 của Ban Bí thư “*về lãnh đạo đại hội công đoàn các cấp và Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam*”, Công văn số 338-CV/TU ngày 11/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Trà Vinh “*Về việc lãnh đạo đại hội công đoàn các cấp nhiệm kỳ 2023 - 2028*”, các nghị quyết, chỉ thị của cấp ủy Đảng cùng cấp và công đoàn cấp trên vào nghị quyết đại hội công đoàn cấp mình.

3. Kiểm điểm vai trò lãnh đạo của tập thể ban thường vụ, ban chấp hành, công đoàn các cấp nhiệm kỳ qua và bầu ban chấp hành công đoàn khóa mới là những cán bộ tiêu biểu về trí tuệ, phẩm chất, năng lực, uy tín đáp ứng yêu cầu lãnh đạo trong tình hình mới, thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đề ra.

4. Đại hội công đoàn các cấp phải tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức theo hướng thiết thực, hiệu quả, coi trọng chất lượng, tiết kiệm về thời gian và kinh phí, đúng tiến độ.

#### II. NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC VÀ THỜI GIAN ĐẠI HỘI

##### 1. Nội dung

### 1.1. Đại hội công đoàn các cấp

- Thảo luận, thông qua báo cáo tổng kết công đoàn nhiệm kỳ qua; quyết định mục tiêu tổng quát, chỉ tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp nhiệm kỳ tới phù hợp với ý chí, nguyện vọng của đoàn viên, người lao động. Cụ thể hoá các chủ trương, nghị quyết của Đảng, nghị quyết của cấp ủy đảng cùng cấp và công đoàn cấp trên vào nghị quyết đại hội công đoàn cấp mình;

- Tham gia ý kiến vào dự thảo văn kiện đại hội công đoàn cấp trên trực tiếp;
- Tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam;
- Bầu ban chấp hành công đoàn nhiệm kỳ mới; bầu đại biểu đi dự đại hội công đoàn cấp trên (nếu có);

- Báo cáo tổng hợp kiến nghị của đoàn viên, người lao động về những vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động và hoạt động công đoàn.

### 1.2. Đại hội XI Công đoàn tỉnh Trà Vinh

- Thảo luận, thông qua báo cáo của Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2018-2023, trình Đại hội XI Công đoàn tỉnh Trà Vinh; quyết định mục tiêu tổng quát, các chỉ tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trong nhiệm kỳ 2023 - 2028;

- Thông qua báo cáo đóng góp sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam khóa XII;

- Báo cáo tổng hợp ý kiến đóng góp và kiến nghị của đoàn viên công đoàn, người lao động trong việc thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; chủ trương, nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân tỉnh Trà Vinh và Điều lệ Công đoàn Việt Nam, các văn bản của Đảng đoàn, Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam về những vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên công đoàn, người lao động;

- Bầu ban chấp hành LĐLĐ tỉnh khóa XI, nhiệm kỳ 2023 - 2028; bầu đoàn đại biểu đi dự Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam.

## 2. Thời gian và phương thức đại hội

Thời gian đại hội công đoàn các cấp và Đại hội XI Công đoàn tỉnh Trà Vinh được tiến hành và hoàn thành trong năm 2023, cụ thể:

**2.1.** Đại hội công đoàn cấp cơ sở được tổ chức và hoàn thành trước ngày **thứ Sáu, 31/3/2023**. Thời gian đại hội không quá **01** ngày (02 buổi).

**2.2.** Đại hội công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở được tổ chức sau khi hoàn thành đại hội công đoàn cấp cơ sở và hoàn thành trước ngày **thứ Sáu, 30/6/2023**. Thời gian đại hội không quá **1,5** ngày (03 buổi).

**2.3.** Đại hội Công đoàn tỉnh Trà Vinh thực hiện khi hoàn thành đại hội công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và hoàn thành trước ngày **thứ bảy, 30/9/2023**. Thời gian đại hội không quá **02** ngày (04 buổi).

Căn cứ vào thời gian nêu tại điểm 2.1; 2,2; 2.3 của mục này ban chấp hành các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và các CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh có trách nhiệm xây dựng kế hoạch đại hội công đoàn cấp mình cho phù hợp với đặc điểm, tình hình của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, ngành, địa phương. Trong đó, lưu ý một số trường hợp thời gian kết thúc nhiệm kỳ chênh lệch so với kế hoạch đại hội công đoàn các cấp thì thực hiện như sau:

- Trường hợp tổ chức công đoàn kết thúc nhiệm kỳ trước hoặc sau thời điểm tổ chức đại hội công đoàn cấp trên trực tiếp mà chưa thực hiện điều chỉnh nhiệm kỳ thì công đoàn cấp triệu tập đề nghị công đoàn cấp trên trực tiếp quyết định điều chỉnh kéo dài hoặc rút ngắn nhiệm kỳ phù hợp với thời gian ghi trong kế hoạch tổ chức đại hội của cấp đó. Thời gian kéo dài hoặc rút ngắn không quá 30 tháng;

- Trường hợp tổ chức công đoàn đã điều chỉnh kéo dài nhiệm kỳ quá 30 tháng, nhưng vẫn kết thúc sớm hơn thì tổ chức đại hội tại thời điểm kết thúc nhiệm kỳ và tổ chức hội nghị đại biểu theo thời gian ghi trong kế hoạch đại hội của công đoàn cấp trên trực tiếp;

- Nơi không đủ điều kiện tổ chức đại hội theo hình thức trực tiếp thì tùy theo tình hình thực tế ban chấp hành cấp triệu tập quyết định hình thức đại hội trực tuyến hoặc kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến.

### **3. Báo cáo chính trị và thảo luận tại đại hội**

#### **3.1. Báo cáo chính trị trình đại hội**

- Báo cáo trình đại hội phải đánh giá đúng, thẳng thắn, trung thực, khách quan, toàn diện tình hình và kết quả thực hiện nghị quyết đại hội công đoàn; vai trò, kết quả lãnh đạo, chỉ đạo của ban chấp hành, ban thường vụ trong nhiệm kỳ qua; đồng thời đi sâu phân tích, đánh giá kết quả triển khai thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội X Công đoàn tỉnh Trà Vinh và các nghị quyết, chương trình hành động của Đảng đoàn, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh Trà Vinh. Từ đó, làm rõ những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân, rút ra bài học kinh nghiệm để ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn nhiệm kỳ mới thực hiện tốt hơn;

- Phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp trong nhiệm kỳ tới phải bám sát nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Công đoàn, Điều lệ Công đoàn Việt Nam; nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam, các nghị quyết chuyên đề, các văn bản chỉ đạo của Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam và công đoàn cấp trên trực tiếp; nghị quyết của cấp ủy Đảng cùng cấp. Trong đó, nghiên cứu xây dựng và thực hiện tốt các chương trình mang tính đột phá, trong nhiệm kỳ để trình đại hội (*nhất là công tác tuyên truyền, phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS; thu kinh phí, đoàn phí công đoàn; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn; đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng, chăm lo đời sống cho đoàn viên, người lao động; xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh; giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp vào Đảng...*). Văn kiện trình đại hội phải có các phụ lục về số liệu để chứng minh, trách rập khuôn văn kiện nhiệm kỳ trước.

#### **3.2. Thảo luận tại đại hội**

- Tập trung thảo luận các thách thức đặt ra đối với tổ chức công đoàn trong tình hình mới, các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới tổ chức và nội dung hoạt động công đoàn, các chương trình đột phá mang tính nhiệm kỳ ở cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, ngành, địa phương; bổ sung những nội dung quan trọng cần được các cấp công đoàn quan tâm giải quyết và các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đoàn viên Công đoàn Việt Nam. Tham luận tại đại hội cần tham gia trực tiếp, bổ sung các vấn đề cụ thể vào các văn kiện đại hội, tránh việc báo cáo thành tích;

- Tăng cường thảo luận nhóm, thảo luận tổ và khuyến khích tranh luận về những vấn đề còn có nhiều ý kiến khác nhau;

- Trong trường hợp cần thiết khuyến khích tổ chức đối thoại với người sử dụng lao động, chuyên môn hoặc chính quyền cùng cấp về những vấn đề có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động.

### **III. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ ĐẠI HỘI**

#### **1. Thành lập các tiểu ban chuẩn bị đại hội**

- Căn cứ tình hình thực tế, công đoàn cấp trên trực tiếp cử sở trở lên thành lập một số tiểu ban chuẩn bị đại hội như: Tiểu ban nội dung, Tiểu ban nhân sự, Tiểu ban tuyên truyền, Tiểu ban tổ chức và phục vụ đại hội (*không thành lập ban chỉ đạo hoặc ban tổ chức đại hội*);

- Đối với CĐCS, tùy theo quy mô và điều kiện thực tế, ban chấp hành CĐCS xem xét, quyết định thành lập các tiểu ban chuẩn bị đại hội hoặc phân công cán bộ, đoàn viên thực hiện các nhiệm vụ công tác chuẩn bị đại hội.

- Các tiểu ban chuẩn bị đại hội có nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

##### **1.1. Tiểu ban nội dung**

- Chủ trì xây dựng dự thảo báo cáo kết quả hoạt động công đoàn nhiệm kỳ qua; phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ tới, báo cáo kiểm điểm của ban chấp hành công đoàn cùng cấp;

- Hướng dẫn công đoàn cấp dưới chuẩn bị nội dung và xây dựng các báo cáo phục vụ đại hội, hội nghị công đoàn;

- Chủ trì chuẩn bị nội dung: Lấy ý kiến tham gia tại đại hội công đoàn cấp dưới vào các dự thảo báo cáo của công đoàn cấp mình, tiếp thu ý kiến tham gia và hoàn thiện dự thảo các báo cáo, trước khi trình đại hội, tổ chức lấy ý kiến cán bộ đoàn viên, công đoàn các cấp vào Điều lệ sửa đổi, bổ sung;

- Chuẩn bị các văn bản: Quy chế đại hội, chương trình đại hội, chương trình điều hành của đoàn chủ tịch đại hội; phát biểu khai mạc, bế mạc, và dự thảo nghị quyết đại hội.

##### **1.2. Tiểu ban nhân sự**

- *Chủ trì xây dựng đề án:* Nhân sự ban chấp hành, uỷ ban kiểm tra và các chức danh của ban chấp hành, uỷ ban kiểm tra công đoàn; nhân sự bầu đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên;

- *Chủ trì xây dựng phương án trình ban chấp hành về:* Cơ cấu số lượng, thành phần đại biểu dự đại hội công đoàn cùng cấp; số lượng và cơ cấu đại biểu phân bổ cho từng đơn vị trực thuộc dự đại hội công đoàn cấp trên trực tiếp;

- *Hướng dẫn, chỉ đạo công đoàn cấp dưới:* Chuẩn bị nhân sự để bầu cử tại đại hội, hội nghị công đoàn cấp dưới;

- *Tiếp nhận hồ sơ của công đoàn cấp dưới:* Kết quả bầu cử đại biểu dự đại hội; nghiên cứu, dự thảo báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu (*đại hội, hội nghị, hội nghị đại biểu*);

- *Chuẩn bị dự thảo:* Văn bản, tài liệu phục vụ công tác bầu cử (*bầu ban chấp hành, bầu đại biểu dự đại hội, hội nghị công đoàn cấp trên*);

- *Chuẩn bị tài liệu phục vụ bầu cử tại hội nghị ban chấp hành lần thứ nhất:* Bầu ban thường vụ và các chức danh chủ chốt trong ban chấp hành; bầu ủy ban kiểm tra và chủ nhiệm ủy ban kiểm tra.

### **1.3. Tiêu ban tuyên truyền**

- Chủ trì xây dựng kế hoạch tuyên truyền (*trước, trong và sau đại hội*); xây dựng đề cương tuyên truyền mục tiêu, nhiệm vụ, ý nghĩa của đại hội;

- Hướng dẫn công đoàn cấp dưới tổ chức các phong trào thi đua chào mừng đại hội công đoàn cùng cấp và đại hội công đoàn cấp trên; tổ chức các hoạt động văn hoá văn nghệ, thể thao, các cuộc thi ....

- Thực hiện các hình thức tuyên truyền về đại hội theo kế hoạch; biểu dương các gương tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến, có thành tích xuất sắc trong phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn....

### **1.4. Tiêu ban tổ chức và phục vụ**

- Chủ trì chuẩn bị địa điểm, cơ sở vật chất (*trang trí hội trường, bàn ghế, âm thanh, ánh sáng, thùng phiếu, phương tiện phục vụ kiểm phiếu....*) đáp ứng yêu cầu phục vụ quá trình diễn ra đại hội công đoàn cùng cấp;

- Nghiên cứu, đề xuất về số lượng, thành phần đại biểu khách mời; phát hành văn bản triệu tập đại biểu chính thức, giấy mời đại biểu tham dự đại hội;

- Tập hợp, in ấn, chuẩn bị các loại tài liệu phát hành tại đại hội;

- Chuẩn bị công tác phục vụ đại biểu đại hội như: Chế độ ăn uống, nghỉ ngơi, phương tiện đi lại, tổ y tế bảo vệ chăm sóc sức khỏe cho đại biểu đại hội....

## **2. Công tác chuẩn bị nhân sự**

### **2.1. Cơ cấu, số lượng ban chấp hành công đoàn các cấp**

#### **2.1.1. Về cơ cấu**

- Ban chấp hành công đoàn các cấp cần có số lượng hợp lý, cơ cấu đảm bảo tính đại diện của đoàn viên theo các lĩnh vực công tác, địa bàn hoạt động, để đáp ứng yêu cầu của việc lãnh đạo, triển khai tổ chức thực hiện kịp thời nghị quyết của công đoàn đến với đoàn viên, người lao động. Công tác chuẩn bị nhân sự thực hiện dân chủ, khách quan, công khai, đúng nguyên tắc, nhưng nhất thiết không vì cơ cấu mà làm giảm chất lượng ủy viên ban chấp hành;

- Ban chấp hành công đoàn các cấp cần có 3 độ tuổi để bảo đảm tính kế thừa, phát triển, bao gồm: Dưới 40 tuổi, từ 40 đến dưới 50 tuổi, từ 50 tuổi trở lên; phần đầu có tỉ lệ nữ tham gia ban chấp hành đạt từ 30% trở lên. Coi trọng cơ cấu đoàn viên ưu tú trực tiếp sản xuất, là người dân tộc thiểu số (*nơi có đông đoàn viên dân tộc thiểu số*), người ngoài đảng trong các thành phần kinh tế;

- Đối với công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp có lập tổ công đoàn thì cần có cơ cấu đại diện cán bộ tổ công đoàn tham gia ban chấp hành CĐCS;

- Việc cơ cấu nhân sự từ các CĐCS trực thuộc LĐLĐ huyện, thị xã, thành phố tham gia ban chấp hành công đoàn ngành tỉnh và tương đương không vượt quá 10% tổng số ủy viên ban chấp hành công đoàn ngành tỉnh và tương đương. Quá trình chuẩn bị cơ cấu nhân sự từ các CĐCS trực thuộc LĐLĐ huyện, thị xã, thành phố tham gia ban chấp hành công đoàn ngành tỉnh và tương đương, ban thường vụ công đoàn ngành tỉnh và tương đương phải hiệp y và có ý kiến đồng ý bằng văn bản của LĐLĐ huyện, thị xã, thành phố.

### 2.1.2. Về số lượng ủy viên ban chấp hành công đoàn các cấp

- **Ban Chấp hành CĐCS:** CĐCS dưới 3.000 đoàn viên, từ 03 đến 15 ủy viên; CĐCS từ 3.000 đoàn viên đến dưới 30.000 đoàn viên có thể tăng thêm nhưng không quá 19 ủy viên; CĐCS từ 30.000 đoàn viên trở lên không quá 27 ủy viên.

+ **Ban Chấp hành CĐCS thành viên:** Từ 03 đến 15 ủy viên; Công đoàn bộ phận từ 03 đến 07 ủy viên.

- **Ban Chấp hành Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở:** Không quá 27 ủy viên;

- **Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh:** Không quá 35 ủy viên.

2.1.3. Căn cứ số lượng đoàn viên, CĐCS, nghiệp đoàn cơ sở LĐLĐ tỉnh sẽ có công văn hướng dẫn cụ thể về số lượng ủy viên ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra, số lượng phó chủ tịch, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra của CĐCS và công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

## 2.2. Công tác nhân sự

- Công tác nhân sự đại hội công đoàn các cấp thực hiện theo hướng dẫn riêng của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam;

- CĐCS bầu trực tiếp chủ tịch tại đại hội theo Hướng dẫn số 28/HD-TLĐ ngày 24/6/2021 của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam về “*Quy trình giới thiệu nhân sự và bầu cử ban chấp hành, chức danh chủ tịch công đoàn cơ sở*”; phần đầu có 30% CĐCS khu vực ngoài nhà nước bầu cử trực tiếp chủ tịch tại đại hội theo Chương trình số 1563/CTr-TLĐ, ngày 09/10/2019 của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam về “*Xây dựng đội ngũ chủ tịch công đoàn cơ sở ngoài khu vực nhà nước đủ năng lực, phẩm chất, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ*”.

## 3. Số lượng đại biểu đại hội và bầu đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên

3.1. Số lượng đại biểu chính thức của đại hội công đoàn các cấp do ban chấp hành công đoàn cấp triệu tập đại hội quyết định, tối đa như sau:

**3.1.1. Đại hội CĐCS:** CĐCS, nghiệp đoàn cơ sở, CĐCS thành viên, công đoàn bộ phận có từ **200** đoàn viên trở lên tổ chức đại hội đại biểu, số lượng đại biểu chính thức không quá **150** đại biểu; nơi có từ **5.000** đoàn viên trở lên không quá **200** đại biểu.

**3.1.2. Đại hội công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở:** Không quá **200** đại biểu.

**3.1.3. Đại hội công đoàn tỉnh:** Không quá **250** đại biểu.

Ban chấp hành công đoàn cấp triệu tập đại hội không triệu tập số lượng đại biểu chính thức thấp hơn một phần hai (**1/2**) số lượng đại biểu nêu tại điểm 3.1.1; 3.1.2; 3.1.3 của mục này. Trường hợp cần tăng thêm số lượng đại biểu chính thức vượt quá số lượng nêu trên thì phải được công đoàn cấp trên trực tiếp xem xét đồng ý, nhưng không vượt quá **10%**.

### **3.2. Công tác bầu cử đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên và kiểm tra tư cách đại biểu**

- Công tác bầu cử đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên và kiểm tra tư cách đại biểu thực hiện theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam, Hướng dẫn số 03/HD-TLĐ ngày 20/02/2020 của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam về hướng dẫn thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam và các quy định khác có liên quan.

- Một số lưu ý khi bầu đoàn đại biểu đi dự đại hội công đoàn cấp trên:

+ Đại biểu đi dự đại hội công đoàn cấp trên được bầu theo số lượng phân bổ của công đoàn cấp triệu tập đại hội.

+ Phải là những cán bộ, đoàn viên có phẩm chất, năng lực tiêu biểu cho phong trào công nhân và hoạt động công đoàn, cho trí tuệ của tập thể đoàn viên, CNVCLĐ; có khả năng lãnh hội, đóng góp vào các nghị quyết và sự thành công của đại hội.

+ Có cơ cấu hợp lý theo đặc điểm cụ thể của từng đơn vị, từng ngành, từng địa phương, đoàn viên trực tiếp sản xuất, đại diện cho các thành phần kinh tế, đại biểu là nữ.

+ Những nơi có công đoàn cấp trên chỉ đạo trực tiếp và công đoàn cấp trên chỉ đạo phối hợp, thì được bầu **02** đoàn đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên theo phân bổ.

### **4. Đại biểu khách mời**

Số lượng đại biểu khách mời dự đại hội công đoàn các cấp không quá **20%** tổng số đại biểu chính thức đại hội, trường hợp đại biểu khách mời vượt quá số lượng quy định thì phải được sự đồng ý của công đoàn cấp trên trực tiếp.

### **5. Kinh phí tổ chức đại hội**

- Nguồn kinh phí tổ chức đại hội công đoàn các cấp được sử dụng từ nguồn tài chính công đoàn, từ nguồn hỗ trợ của cấp ủy, chính quyền, cơ quan chuyên môn, các tổ chức, doanh nghiệp, với tinh thần thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm;

- Căn cứ quy định hiện hành, tổ chức công đoàn lập dự toán tổng thể kinh phí chi đại hội trình công đoàn cấp trên phê duyệt;

- Chế độ chi đại hội công đoàn từ cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên do Tổng LĐLĐ Việt Nam hướng dẫn. Chế độ chi đại hội CĐCS do ban chấp hành CĐCS quyết định.

#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Quá trình chuẩn bị đại hội, ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn các cấp phải báo cáo cấp ủy đảng (*nơi có tổ chức đảng*) và công đoàn cấp trên trực tiếp; tranh thủ sự giúp đỡ, tạo điều kiện của chính quyền, chuyên môn; đồng thời, đề nghị chính quyền, thủ trưởng cơ quan, đơn vị, người sử dụng lao động có sự phối hợp để giải đáp kiến nghị của đoàn viên, của đại biểu tại đại hội công đoàn các cấp. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở chịu trách nhiệm trước cấp ủy đảng cùng cấp và công đoàn cấp trên trong việc chỉ đạo đại hội công đoàn cấp cơ sở ngoài khu vực Nhà nước nơi không có tổ chức cơ sở Đảng.

2. LĐLĐ các huyện, thị xã, thành phố, công đoàn ngành và tương đương và các CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh có trách nhiệm triển khai thực hiện Công văn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch của LĐLĐ tỉnh về đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội XI Công đoàn tỉnh Trà Vinh; báo cáo cấp ủy đảng cùng cấp để xây dựng kế hoạch đại hội của cấp mình; hướng dẫn tổ chức đại hội công đoàn cấp cơ sở và công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở. Coi trọng chất lượng, thiết thực, tiết kiệm, tránh phô trương hình thức; đồng thời báo cáo kết quả tổ chức đại hội công đoàn về LĐLĐ tỉnh theo tiến độ kế hoạch.

3. Việc chỉ đạo đại hội điểm phải được thực hiện trước, nhưng tối đa không sớm trước 03 tháng so với thời gian kết thúc đại hội của cấp dưới trực tiếp, để có thời gian rút kinh nghiệm cho việc chuẩn bị và tổ chức đại hội ở các công đoàn khác được tốt hơn.

**3.1. Đối với LĐLĐ tỉnh:** Sẽ chọn 03 công đoàn tổ chức đại hội điểm:

- (1). Công đoàn ngành Y tế;
- (2). LĐLĐ huyện Châu Thành;
- (3). CĐCS Công ty Cổ phần Dược phẩm TV.Pharm.

**3.2. Đối với Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở:** Căn cứ vào số lượng đoàn viên, CĐCS trực thuộc để chọn từ 01 đến 02 CĐCS tổ chức đại hội điểm.

**3.3. Lưu ý:**

- *Nếu chọn hình thức tổ chức đại hội toàn thể đoàn viên:* Nên chọn CĐCS cơ quan, đơn vị sự nghiệp có từ 30 đoàn viên công đoàn trở lên (*có ủy ban kiểm tra, ban thanh tra nhân dân, ban nữ công quân chúng*).

- *Nếu chọn hình thức tổ chức đại hội đại biểu:* Nên chọn CĐCS cơ doanh nghiệp (*nếu không có doanh nghiệp thì chọn cơ quan, đơn vị sự nghiệp có từ 200 đoàn viên công đoàn trở lên*).

- *Giao Ban Tổ chức - Kiểm tra và các Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở:* Thống nhất về số lượng CĐCS được chọn đại hội điểm và tổng hợp báo cáo danh sách về Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh trước ngày **thứ Sáu, 15/4/2022**.



- Các CĐCS đại hội điểm: Phải hoàn thành văn kiện, nhân sự và công tác chuẩn bị đại hội trước ngày **thứ Sáu, 16/12/2022**; các CĐCS còn lại, hoàn thành trước ngày **thứ Sáu, 20/01/2023**.

- Các Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đại hội điểm: Phải hoàn thành văn kiện, nhân sự và công tác chuẩn bị đại hội trước ngày **thứ Sáu, 17/3/2023**; các Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở còn lại, hoàn thành trước ngày **thứ Sáu, 14/04/2023**.

4. Ban Tuyên giáo và Nữ công, Ban Biên tập Trang Website Công đoàn tỉnh Trà Vinh chủ động, tích cực cập nhật kịp thời, đăng tải các thông tin, hình ảnh, văn kiện đại hội, dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung, nhằm tuyên truyền, phổ biến, lấy ý kiến rộng rãi trong cán bộ, đoàn viên vào các văn kiện đại hội công đoàn, góp phần để đại hội công đoàn các cấp và Đại hội XI Công đoàn tỉnh Trà Vinh thành công tốt đẹp.

5. Giao cho Ban Tổ chức - Kiểm tra LĐLĐ tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng, các ban hướng dẫn, đơn đốc, kiểm tra việc chuẩn bị và tổ chức đại hội công đoàn các cấp, báo cáo Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh.

Kế hoạch này được triển khai thực hiện đến công đoàn cấp cơ sở, quá trình tổ chức triển khai thực hiện có nội dung nào chưa rõ đề nghị các cấp công đoàn báo cáo Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh (qua Ban Tổ chức - Kiểm tra) giải quyết kịp thời./.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ  
CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam;
- Ban Tổ chức Tổng LĐLĐ Việt Nam;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ban Dân vận, Ban Tổ chức, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy, Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh;
- Đảng ủy: Sở Y tế, Giáo dục, Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh Trà Vinh;
- Các đ/c ủy viên Đảng đoàn, Thường trực LĐLĐ tỉnh;
- Các đ/c Ủy viên BCH, Ủy viên UBKT-LĐLĐ tỉnh;
- Các Ban thuộc LĐLĐ tỉnh;
- Các Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở;
- Các CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh;
- Lưu: Ban ToC-KT, VPLĐ.



**Thạch Thị Thu Hà**

